

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 3227/TB-PTPLHCM ngày 31/12/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Chế phẩm hương liệu dùng trong thực phẩm / OREO PEPPER HS (Nguyên liệu sx bột mì trộn) (mục 4 tờ khai)	
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH NITTO-FUJI International Việt Nam; địa chỉ: số 49 VSIP, Đường số 8, KCN VSIP, TX. Thuận An, Bình Dương; Mã số thuế: 3700716891.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10007109200/A12 ngày 17/7/2014 đăng ký tại Chi cục HQ KCN Việt Nam-Singapore – Cục Hải quan Bình Dương.	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm hương liệu, thành phần gồm: tinh dầu hạt tiêu, maltodextrin, muối NaCl, béo ... dạng bột, dùng trong thực phẩm.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: OREO PEPPER HS.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm hương liệu, thành phần gồm: tinh dầu hạt tiêu, maltodextrin, muối NaCl, béo ... dạng bột, dùng trong thực phẩm.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có	Nhà sản xuất: EIKODO & CO., LTD.

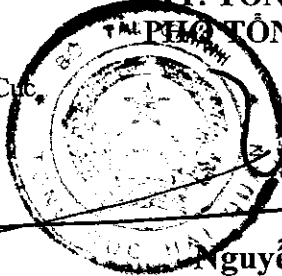
thông tin	– Nhật Bản
-----------	------------

thuộc nhóm **21.06**: “*Các chế phẩm thực phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác*”; phân nhóm **2106.90**: “- *Loại khác*”; phân nhóm: “- - *Loại khác*” mã số **2106.90.98**: “- - - *Các chế phẩm hương liệu khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ KCN Việt Nam-Singapore – Cục Hải quan Bình Dương;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đương (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

 Nguyễn Dương Thái